

Bản án số: 05/2022/KDTM-ST
Ngày: 17-02-2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Hà Như Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Lâm Văn Vô.
2. Bà Trần Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thụy Thùy Trâm – là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 22/2020/KTST ngày 02 tháng 7 năm 2020, về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST-KDTM ngày 23 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/QĐST-KDTM ngày 17 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự :

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần X.

Địa chỉ trụ sở chính: Đường L, phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Q, chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hữu V, sinh năm 1993; địa chỉ liên hệ: Đường K, Phường Th, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

- Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Du lịch Vận tải P

Địa chỉ trụ sở chính: Đường Đ, Phường K, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nhâm Chí C, sinh năm 1985, chức vụ: Giám đốc, địa chỉ thường trú: Đường Đ, Phường K, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nhâm Chí C, sinh năm 1985.

Địa chỉ thường trú: Đường Đ, Phường K, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Ngân hàng thương mại cổ phần X và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn trình bày:

Ngày 23 tháng 01 năm 2018, Ngân hàng thương mại cổ phần X (viết tắt là Ngân hàng) – Chi nhánh Bình Tân đã ký Hợp đồng tín dụng số 2103-LAV-201800068 cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Du lịch P (viết tắt Công ty P) vay số tiền là 1.230.000.000 đồng (một tỉ hai trăm ba mươi triệu đồng) với mục đích mua xe ô tô. Căn cứ hợp đồng tín dụng nêu trên, ngày 23 tháng 01 năm 2018, Công ty P đã nhận nợ theo Khế ước nhận nợ số 2103-LDS-201800155 vay số tiền 1.230.000.000 đồng (một tỉ hai trăm ba mươi triệu đồng) để mua xe, thời hạn vay từ 23 tháng 01 năm 2018 đến ngày 23 tháng 01 năm 2023, lịch trả nợ gốc và trả lãi vào ngày 17 hàng tháng, lãi suất cho vay 10%/năm trong 12 tháng đầu tiên, sau đó, lãi suất cho vay bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm 24 tháng (lãi cuối kỳ) do Ngân hàng công bố + 3%/năm, lãi suất điều chỉnh 3 tháng/lần, lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

Tài sản bảo đảm cho Hợp đồng tín dụng nêu trên là 01 (một) xe ô tô khách nhãn hiệu THACO, số loại TB85S, biển số 51B-257.66, số khung 9SKCHC011114, số máy 12017J001526 (có Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 339660 do Phòng Cảnh sát Giao thông – Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12 tháng 01 năm 2018) theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 18/2018/EIB-BT/DN/TC ngày 22 tháng 01 năm 2018, đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 23 tháng 01 năm 2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng nêu trên, Công ty P vi phạm nghĩa vụ trả nợ, chậm trả lãi kể từ ngày 17 tháng 01 năm 2020 cho đến nay. Tính đến ngày 17 tháng 02 năm 2022, Công ty P đã trả cho Ngân hàng số tiền là 683.800.751 đồng, bao gồm: nợ gốc 482.300.000 đồng, nợ lãi và tiền phạt là 201.500.751 đồng (trong đó: lãi trong hạn 200.527.573 đồng, phạt do chậm trả gốc kỳ trước 732.299 đồng, phạt do chậm trả lãi kỳ trước là 240.879 đồng); còn nợ Ngân hàng số tiền là 978.011.261 đồng, trong đó nợ gốc là 747.700.000 đồng, nợ lãi trong hạn 126.953.189 đồng, phạt do chậm trả gốc kỳ trước 87.786.596 đồng, phạt do chậm trả lãi kỳ trước 15.571.476 đồng.

Bị đơn là Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Du lịch Vận tải P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nhâm Chí C đã được Tòa án thực hiện việc niêm yết, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, không có ý kiến trình bày và không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

Tại phiên tòa:

Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn là ông Lê Hữu V yêu cầu Công ty P thanh toán nợ gốc và tiền lãi tạm tính đến ngày 17 tháng 02 năm 2022 của

Hợp đồng tín dụng số 2103-LAV-201800068 ngày 23 tháng 01 năm 2018 số tiền tổng cộng là 978.011.261 đồng, trong đó nợ gốc là 747.700.000 đồng, nợ lãi trong hạn 126.953.189 đồng, phạt do chậm trả gốc kỳ trước 87.786.596 đồng, phạt do chậm trả lãi kỳ trước 15.571.476 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 18 tháng 02 năm 2022 cho đến khi Công ty P thanh toán xong nợ theo lãi suất đã được thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ.

Nguyên đơn xóa đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 23 tháng 01 năm 2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản bảo đảm tại Thành phố Hồ Chí Minh và hoàn trả lại bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 339660 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12 tháng 01 năm 2018 sau khi bị đơn thanh toán hết nợ vay nêu trên. Trường hợp Công ty P không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì phát mãi tài sản thế chấp là 01 (một) xe ô tô khách nhãn hiệu THACO, số loại TB85S, biển số 51B-257.66, số khung 9SKCHC011114, số máy 12017J001526 để thu hồi nợ.

Bị đơn là Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Du lịch Vận tải P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nhâm Chí C vắng mặt, không rõ lý do nên không có ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Nguyên đơn được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, không rõ lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần X, buộc bị đơn là Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Du lịch Vận tải P thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền còn thiếu của Hợp đồng tín dụng số 2103-LAV-201800068 ngày 23 tháng 01 năm 2018 tính đến ngày 17 tháng 01 năm 2022 là 978.011.261 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 747.700.000 đồng, nợ lãi là 230.311.261 đồng (gồm lãi trong hạn 126.953.189 đồng, lãi quá hạn 87.786.596, lãi chậm trả 15.571.476 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 18 tháng 02 năm 2022 theo mức lãi suất đã được thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ cho đến khi bị đơn thanh toán xong. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm do bị đơn chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến trình bày của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ngân hàng thương mại cổ phần X khởi kiện yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Du lịch Vận tải P trả tiền nợ còn thiếu phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 2103-LAV-201800068 ngày 23 tháng 01 năm 2018. Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Du lịch Vận tải P có địa chỉ trụ sở tại đường Đ, Phường K, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa các tổ chức có đăng ký kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn là Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Du lịch Vận tải P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nhâm Chí C đã được Tòa án niêm yết công khai, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng về thời gian, địa điểm tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng vắng mặt, không rõ lý do. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

[3.1] Về nợ gốc và tiền lãi phát sinh:

Hợp đồng tín dụng số 2103-LAV-201800068 ngày 23 tháng 01 năm 2018, Khế ước nhận nợ số 2103-LDS-201800155 được ký kết giữa Ngân hàng - Chi nhánh Bình Tân với Công ty P là hoàn toàn tự nguyện, nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên có hiệu lực pháp luật. Theo đó, Ngân hàng đã cho Công ty P vay số tiền là 1.230.000.000 đồng (một tỉ hai trăm ba mươi triệu đồng) để thanh toán tiền mua 01 (một) xe ô tô khách THACO TB85S, thời hạn vay là 60 tháng từ ngày giải ngân. Lãi suất cho vay các bên thỏa thuận là 10%/năm trong 12 tháng đầu tiên, sau đó lãi suất cho vay bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm 24 tháng (lãi cuối kỳ) do Ngân hàng công bố + 3%/năm, lãi suất điều chỉnh 03 tháng/lần; lãi suất trên nợ gốc quá hạn (lãi suất quá hạn) 150% mức lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; lãi trên số tiền chậm trả (lãi chậm trả) 10%/năm, tiền lãi trên số tiền chậm trả được tính = (số tiền lãi chậm trả x 10%/năm x số ngày chậm trả lãi)/365.

Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty P số tiền là 1.230.000.000 đồng (một tỉ hai trăm ba mươi triệu đồng) bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản số 210314851022103 của Công ty P mở tại Ngân hàng Chi nhánh Bình Tân vào ngày 23 tháng 01 năm 2018. Theo Khế ước nhận nợ số 2103-LDS-201800155, việc trả nợ gốc, trả lãi được thực hiện theo nhiều kỳ, mỗi kỳ cách nhau 01 tháng, mỗi kỳ trả nợ gốc là 20.500.000 đồng (hai mươi triệu năm trăm ngàn đồng) và lãi phát sinh, kỳ đầu trả nợ gốc lãi vào ngày 17 tháng 3 năm 2018, kỳ trả nợ gốc lãi cuối cùng là ngày 23 tháng 01 năm 2023.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, Công ty P không thực hiện đúng thỏa thuận về việc trả nợ gốc, nợ lãi cho nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay đã được thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ. Tính đến ngày ngày 17 tháng 02 năm 2022, Công ty P vẫn còn nợ Ngân hàng số tiền là

978.011.261 đồng, trong đó nợ gốc là 747.700.000 đồng, lãi trong hạn là 126.953.189 đồng, lãi quá hạn là 87.786.596 đồng và lãi chậm trả là 15.571.476 đồng

Như vậy, Công ty P đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi cho Ngân hàng được thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 2103-LAV-201800068 ngày 23 tháng 01 năm 2018, Khế ước nhận nợ số 2103-LDS-201800155. Do đó, Ngân hàng khởi kiện buộc Công ty P phải trả nợ gốc, nợ lãi của hợp đồng tín dụng trên tính đến ngày 17 tháng 02 năm 2022 là 978.011.261 đồng, trong đó nợ gốc là 747.700.000 đồng, nợ lãi là 230.311.261 đồng (gồm lãi trong hạn 126.953.189 đồng, lãi quá hạn 87.786.596 đồng và lãi chậm trả 15.571.476 đồng) là có cơ sở, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), các điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự 2015, Điều 13 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, khoản 2 Điều 8 và Điều 13 của Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.2] Về xử lý tài sản thế chấp:

Tài sản thế chấp là 01 (một) xe ô tô khách nhãn hiệu THACO, số loại TB85S, biển số 51B-257.66, số máy 12017J001526, số khung 9SKCHC011114 có Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 339660 do Phòng Cảnh sát Giao thông – Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12 tháng 01 năm 2018 cho Công ty P theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 18/2018/EIB-BT/DN/TC ngày 22 tháng 01 năm 2018, đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 23 tháng 01 năm 2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh. Do hợp đồng thế chấp xe ô tô trên được ký kết giữa Ngân hàng và Công ty P là hoàn toàn tự nguyện, nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên có hiệu lực pháp luật.

Vì Công ty P đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp nêu trên để thu hồi nợ theo quy định tại khoản 7 Điều 323 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bị đơn phải tiếp tục chịu tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 2103-LAV-201800068 ngày 23 tháng 01 năm 2018, Khế ước nhận nợ số 2103-LDS-201800155 cho đến khi thanh toán xong.

[5] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn là Ngân hàng được chấp nhận nên bị đơn là Công ty P phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 235, Điều 266, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 317, Điều 319, Điều 322, khoản 7 Điều 323, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 2 Điều 8 và Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Điều 13 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần X:

1.1 Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Du lịch Vận tải P phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần X số tiền nợ của Hợp đồng tín dụng số 2103-LAV-201800068 ngày 23 tháng 01 năm 2018, tính đến ngày 17 tháng 02 năm 2022 là 978.011.261 đồng (chín trăm bảy mươi tám triệu không trăm mười một ngàn hai trăm sáu mươi một đồng), trong đó nợ gốc là 747.700.000 đồng, nợ lãi là 230.311.261 đồng (gồm lãi trong hạn là 126.953.189 đồng, lãi quá hạn là 87.786.596 đồng và lãi chậm trả là 15.571.476 đồng).

Thực hiện thanh toán ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

1.2 Kể từ ngày 18 tháng 02 năm 2022 cho đến khi thi hành án xong, Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Du lịch Vận tải P còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 2103-LAV-201800068 ngày 23 tháng 01 năm 2018, Khế ước nhận nợ số 2103-LDS-201800155.

Sau khi Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Du lịch Vận tải P thanh toán hết các khoản nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần X có trách nhiệm xóa đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 23 tháng 01 năm 2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh và hoàn trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Du lịch Vận tải P bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 339660 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12 tháng 01 năm 2018.

1.3 Trường hợp Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Du lịch Vận tải P không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần X thì

Ngân hàng thương mại cổ phần X có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là 01 (một) xe ô tô khách nhãn hiệu THACO, số loại TB85S, biển số 51B-257.66, số máy 12017J001526, số khung 9SKCHC011114 theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 18/2018/EIB-BT/DN/TC ngày 22 tháng 01 năm 2018. Nếu toàn bộ số tiền thu được từ việc phát mãi tài sản thế chấp không đủ để thanh toán hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần X thì Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Du lịch Vận tải P có trách nhiệm tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần X.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 41.340.338 đồng (bốn mươi một triệu ba trăm bốn mươi ngàn ba trăm ba mươi tám đồng) do Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Du lịch Vận tải P chịu.

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần X số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 17.928.681 đồng (mười bảy triệu chín trăm hai mươi tám ngàn sáu trăm tám mươi một đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0035968 ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về quyền kháng cáo :

Ngân hàng thương mại cổ phần X được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Du lịch Vận tải P, ông Nhâm Chí C được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Quận 5;
- Chi cục THADS Quận 5;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hà Như Oanh